

MẪU NHÃN VÍ XIN ĐĂNG KÝ

• **BỘ Y TẾ**
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 12/6/2014

Handwritten signature

DOCENTO

Risperidon.....2mg

DOCENTO

Risperidon.....2mg

DOCENTO

Risperidon.....2mg

DOCENTO

Risperidon.....2mg

DOCENTO

Risperidon.....2mg

DOCENTO

Risperidon.....2mg

DOCENTO

Risperidon.....2mg

DOCENTO

Risperidon.....2mg



DONGNAM PHARMACEUTICAL

CTY CP SX-TM DP ĐÔNG NAM

Ghi chú: Số lô SX và HD sẽ dập nổi trên vỉ thuốc.

CTY CP SX - TM DP
ĐÔNG NAM
TỔNG GIÁM ĐỐC



Handwritten signature
VÕ TẤN LỘC

MẪU NHÃN CHAI XIN ĐĂNG KÝ

EACH CAPLET CONTAINS:
Risperidone.....2mg
Excipient q.s.....per caplet

Indication, Dosage, Instruction And Contra - indication:
See in the leaflet
Specification: In - house

**Store in a dry place, below 30°C,
protect from light.**

**Read Leaflet Carefully Before Use
Keep Out Of Reach Of Children**



DONG NAM MANUFACTURING
TRADING PHARMACEUTICAL CORP.

R_x Thuốc Bán Theo Đơn Chai 100 Viên Nén Dài Bao Phim

DOCENTO

Risperidon...2mg



GMP - WHO

MỖI VIÊN CHỨA:
Risperidon.....2mg
Tá dược vừa đủ.....1 viên

Chỉ Định, Liều Dùng, Cách Dùng Và Chống Chỉ Định:
Xin đọc tờ hướng dẫn sử dụng.

Tiêu Chuẩn: TCCS

Bảo Quản: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

Độc Kỹ Hư hại Dẫn Sử Dụng Trước Khi Dùng
Đề Xa Tắm Tay Trễ Em

SDK / Reg. No.	
Số Lô SX / Batch No.	
Ngày SX / MFD.	
Hạn Dùng / EXP.	

CÔNG TY CP SX - TM DƯỢC PHẨM DÔNG NAM

Lô 2A, Đường 1A - KCN Tân Tạo G, Bình Tân - TP.HCM

EACH CAPLET CONTAINS:
Risperidone.....2mg
Excipient q.s.....per caplet

Indication, Dosage, Instruction And Contra -indication:
See in the leaflet

Specification: In - house

Store in a dry place, below 30°C,
protect from light.

Read Leaflet Carefully Before Use
Keep Out Of Reach Of Children



DONG NAM MANUFACTURING
TRADING PHARMACEUTICAL CORP.

R_x Thuốc Bán Theo Đơn

Thuốc cung cấp cho bệnh viện
Chai 200 Viên Nén Dài Bao Phim

DOCENTO

Risperidon...2mg



GMP - WHO

MỎI VIÊN CHỨA:
Risperidon.....2mg
Tá dược vừa đủ.....1 viên

Chỉ Định, Liều Dùng, Cách Dùng Và Chống Chỉ Định:
Xin đọc tờ hướng dẫn sử dụng.

Tiêu Chuẩn: TCCS

Bảo Quản: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

Đọc Kỹ Hướng Dẫn Sử Dụng Trước Khi Dùng
Đặt Xa Tầm Tay Trẻ Em

SDK / Reg. No. :
Số Lô SX / Batch No. :
Ngày SX / MFD :
Hạn Dùng / EXP :

DÔNG NAM PHARMACEUTICAL CO., LTD
Lô 2A, Đường 1A - KCN Tân Tạo, Q. Bình Tân - TP HCM

EACH CAPLET CONTAINS:

Risperidone.....2mg

Excipient q.s.....per caplet

Indication, Dosage, Instruction And Contra -indication:

See in the leaflet

Specification: In - house

Store in a dry place, below 30°C,
protect from light.

Read Leaflet Carefully Before Use
Keep Out Of Reach Of Children



DONG NAM MANUFACTURING
TRADING PHARMACEUTICAL CORP.

R_x Thuốc Bán Theo Đơn

Thuốc cung cấp cho bệnh viện
Chai 250 Viên Nén Dài Bao Phim

DOCENTO

Risperidon...2mg



GMP - WHO

MỖI VIÊN CHỨA:

Risperidon.....2mg

Tá dược vừa đủ.....1 viên

Chỉ Định, Liều Dùng, Cách Dùng Và Chống Chỉ Định:

Xin đọc tờ hướng dẫn sử dụng.

Tiêu Chuẩn TCCS

Bảo Quản: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

Đọc Kỹ Hướng Dẫn Sử Dụng Trước Khi Dùng

Đeo Xà Tắm Tay Trẻ Em

SEK / Reg. No
Số Lô SX / Batch No.
Ngày SX / MFD
Hạn Dùng / EXP

CÔNG TY CP SX - TM DƯỢC PHẨM DÔNG NAM
Lô 2A, Đường 1A - KCN Tân Tạo, Q. Bình Tân - TP HCM

EACH CAPLET CONTAINS:

Risperidone2mg

Excipient q.s.....per caplet

Indication, Dosage, Instruction And Contra -indication:

See in the leaflet

Specification: In - house

Store in a dry place, below 30°C,
protect from light.

Read Leaflet Carefully Before Use

Keep Out Of Reach Of Children



DONG NAM MANUFACTURING
TRADING PHARMACEUTICAL CORP.

R_x Thuốc Bán Theo Đơn

Thuốc cung cấp cho bệnh viện
Chai 500 Viên Nén Dài Bao Phim

DOCENTO

Risperidon...2mg



GMP - WHO

MỖI VIÊN CHỨA:

Risperidon.....2mg

Tá dược vừa đủ.....1 viên

Chỉ Định, Liều Dùng, Cách Dùng Và Chống Chỉ Định:

Xin đọc tờ hướng dẫn sử dụng.

Tiêu Chuẩn TCCS

Bảo Quản: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

Đọc Kỹ Hướng Dẫn Sử Dụng Trước Khi Dùng

Để Xa Tầm Tay Trẻ Em

SDK / Reg. No.

Số Lô SX / Batch No.

Ngày SX / MFD/...../.....

Hạn Dùng / EXP/...../.....

CÔNG TY CP SX - TM DƯỢC PHẨM DÔNG NAM
Lô 2A, Đường 1A - KCN Tân Tạo, Q. Bình Tân - TP.HCM

CTY CP SX - TM DP
ĐÔNG NAM
TỔNG GIÁM ĐỐC



~~VÔ TẤN LỘC~~

MẪU HỘP XIN ĐĂNG KÝ

CTY CP SX - TM DP
~~ĐÔNG NAM~~
TỔNG GIÁM ĐỐC



VỠ TẤN LỘC

Rx Prescription Only

3 Blisters x 10 Film-Coated Caplets

DOCENTO

Risperidone...2mg



WHO - GMP



DOCENTO
Risperidone...2mg

DOCENTO
MỖI VIÊN CHỨA:
Risperidon.....2mg
Tá dược vừa đủ.....1 viên
Chỉ Định, Liều Dùng, Cách Dùng Và Chống Chỉ Định:
Xin đọc tờ hướng dẫn sử dụng.
Tiêu Chuẩn: TCCS
Bảo Quản: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

Đọc Kỹ Hướng Dẫn Sử Dụng Trước Khi Dùng
Để Xa Tầm Tay Trẻ Em

SDK / Reg. No. :
Số Lô SX / Batch No. :
Ngày SX / MFD :
Hạn Dùng / EXP :

CÔNG TY CP SX - TM DƯỢC PHẨM ĐÔNG NAM
Lô 2A, Đường 1A - KCN Tân Tạo, P. Tân Tạo A,
Q. Bình Tân - TP. Hồ Chí Minh - Việt Nam

Rx Thuốc Bán Theo Đơn

3 Vĩ x 10 Viên Nén Dài Bao Phím

DOCENTO

Risperidon...2mg



GMP - WHO

DOCENTO
EACH CAPLET CONTAINS:
Risperidone.....2mg
Excipient q.s.....per caplet
Indication, Dosage, Instruction And Contra -indication:
See in the leaflet
Specification: In - house
Store in a dry place, below 30°C, protect from light.

Read Leaflet Carefully Before Use
Keep Out Of Reach Of Children



ĐÔNG NAM MANUFACTURING
TRADING PHARMACEUTICAL CORP.

CTY CP SX - TM DP
ĐỒNG NAM
TỔNG GIÁM ĐỐC

VỖ TẤN LỘC



6 Blisters x 10 Film-Coated Caplets

DOCENTO

Risperidone...2mg



WHO - GMP



DOCENTO
Risperidone...2mg

DOCENTO

MỖI VIÊN CHỨA:

Risperidon.....2mg

Tá được vừa đủ.....1 viên

Chỉ Định, Liều Dùng, Cách Dùng Và Chống Chỉ Định:

Xin đọc tờ hướng dẫn sử dụng.

Tiêu Chuẩn: TCCS

Bảo Quản: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng

Đọc Kỹ Hướng Dẫn Sử Dụng Trước Khi Dùng

Để Xa Tầm Tay Trẻ Em

SDK / Reg. No. :

SỐ LÔ SX / Batch No.

Ngày SX / MFD :
Hạn Dùng / EXP :

Hệ thống / EXP: _____

CÔNG TY CP SX - TM DƯỢC PHẨM ĐÔNG NAM
Lô 2A, Đường 1A - KCN Tân Tạo, P. Tân Tạo A,
Q. Bình Tân - TP. Hồ Chí Minh - Việt Nam

Rx Thuốc Bán Theo Đơn

6 Vĩ x 10 Viên Nén Dài Bao Phim

DOCENTO

Risperidon...2mg



GMP - WHO

DOCENTO

EACH CAPLET CONTAINS:

Risperidone.....2mg

Excipient q.s.....per caplet

Indication, Dosage, Instruction And Contra -indication:

See in the leaflet

Specification: In - house

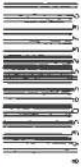
Store in a dry place, below 30°C, protect from light.

Read Leaflet Carefully Before Use
Keep Out Of Reach Of Children



DONG NAM MANUFACTURING
TRADING PHARMACEUTICAL CORP.

MẪU HỘP XIN ĐĂNG KÝ

 DOCENTO Risperidone...2mg	R_x Thuốc Bán Theo Đơn 10 Viên 10 Viên Nén Dài Bao Phim DOCENTO Risperidon...2mg 	DOCENTO MỖI VIÊN CHỨA: Risperidon.....2mg Tà được vừa dõ.....1 viên Chỉ Định, Liều Dùng, Cách Dùng Và Chống Chỉ Định: Xin đọc tờ hướng dẫn sử dụng. Tiền Chuẩn: TCCS Bảo Quản: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng. Đọc Kỹ Hướng Dẫn Sử Dụng Trước Khi Dùng Để Xa Tầm Tay Trẻ Em SDK / Reg No : Số Lô SX / Batch No : Ngày SX / MFD : Hạn Dùng / EXP : CÔNG TY CP SX - TM DƯỢC PHẨM DÔNG NAM Lô 2A, Đường 1A - KCN Tân Tạo, P.Tân Tạo A, Q. Bình Tân - TP Hồ Chí Minh - Việt Nam	R_x Prescription Only 10 Blisters 10 Film-Coated Caplets DOCENTO Risperidone...2mg 	DOCENTO Risperidone...2mg 
DOCENTO EACH CAPLET CONTAINS: Risperidone.....2mg Excipient q.s.....per caplet Indication, Dosage, Instruction And Contra -indication: See in the leaflet Specification: In - house Store in a dry place, below 30°C, protect from light. Read Leaflet Carefully Before Use Keep Out Of Reach Of Children  DONG NAM MANUFACTURING TRADING PHARMACEUTICAL CORP.	GMP - WHO CTY CP SX - TM DP DÔNG NAM TỔNG GIÁM ĐỐC  VỖ TẤN LỘC			

DOCENTO

Viên nén dài bao phim

Công thức : Mỗi viên chứa

Risperidon 2 mg

Tá dược : Ludipress, Lactose, Natri lauryl sulfat, Microcrystalline cellulose 102 (Avicel), Sodium starch glycolat (DST), Colloidal Silicone dioxide (Aerosil), Talc, Magnesi stearat, HPMC 615, PEG 6.000, Titan dioxide, Màu Sunset yellow lake, Màu Sunset yellow, Màu Ponceau 4R

Trình bày :

Ví 10 viên, hộp 3 vỉ, hộp 6 vỉ, và hộp 10 vỉ.

Chai 100 viên, Chai 200 viên, Chai 250 viên và Chai 500 viên

Được lực học :

Risperidon là một thuốc chống loạn thần loại benzisoxazol, có tác dụng đối kháng chọn lọc với thụ thể serotonin typ 2 (5 HT₂) và thụ thể dopamin typ 2 (D₂). Risperidon cũng gắn với thụ thể adrenergic alpha₁, và với thụ thể histamin H₁. Có rất ít tác dụng phụ kháng cholinergic. Một tác dụng cân bằng giữa sự đối kháng với thụ thể 5HT₂ và D₂ có tác dụng tốt chống những triệu chứng "dương tính" (ảo giác, ý nghĩ không bình thường, sự thù địch, phản ứng dạng suy đoán (paranoia)), và chống những triệu chứng "âm tính" (rối rạc về tâm thần, mất sự đồng cảm, mất hành vi xã hội, mất hoạt động về lời nói), trong tâm thần phân liệt. Tác dụng cân bằng này cũng làm giảm nguy cơ của hội chứng Parkinson. Risperidon có tác dụng an thần, do đó có thể có tương tác với thuốc giảm đau và an thần.

Risperidon đã được chấp thuận ở nhiều nước để điều trị tâm thần phân liệt. Những thuốc "chống loạn thần không điển hình" mới hơn, trong đó có risperidon, có thể có hiệu lực với người bệnh không đáp ứng với liệu pháp khác. Trong những thử nghiệm lâm sàng ngắn hạn (6 - 8 tuần) có kiểm chứng trên những người bệnh nội trú có tâm thần phân liệt, đã xác định hiệu quả của risperidon dùng trong điều trị rối loạn tâm thần. Vì chưa xác định hiệu quả của risperidon trong thời gian dài hơn, cần định kỳ đánh giá lại sự cần thiết của việc tiếp tục liệu pháp khi dùng thuốc dài ngày.

Được động học :

Risperidon được hấp thu tốt khi uống. Thức ăn không ảnh hưởng đến tốc độ hoặc mức độ hấp thu. Risperidon được chuyển hóa nhiều trong gan nhờ cytochrom P₄₅₀ 2D6 thành một chất chuyển hóa chủ yếu, có hoạt tính là 9 - hydroxyrisperidon. Chất này có hiệu lực bằng risperidon về hoạt tính gắn với thụ thể và có nửa đời là 20 ± 3 giờ. Sau khi uống risperidon, nồng độ đỉnh huyết tương đạt được trong vòng 1 giờ. Sinh khả dụng uống là 66 ± 28% ở người có chuyển hóa mạnh, và cao hơn ở người có chuyển hóa yếu. Mức độ gắn với protein huyết tương là 89% đối với risperidon và 77% đối với chất chuyển hóa có hoạt tính. Thể tích phân bố của risperidon là 1 - 2 lít/kg. Ở người có chuyển hóa mạnh, nửa đời của risperidon là 3,2 ± 0,8 giờ, mức thải trừ qua nước tiểu là 3 ± 2% và độ thanh thải là 5,5 ± 2 ml/phút/kg. Chất chuyển hóa có hoạt tính, 9 - hydroxyrisperidon có nửa đời là 20 ± 3 giờ. Ở người có chuyển hóa mạnh,

35 ± 7% liều risperidon tiêm tĩnh mạch được bài tiết dưới dạng chất chuyển hóa có hoạt tính, chủ yếu là qua thận và do đó có tương quan với chức năng thận. Ở người có chuyển hóa yếu, khoảng 20% của liều risperidon tiêm tĩnh mạch được thải trừ dưới dạng không biến đổi, 10% dưới dạng 9 - hydroxyrisperidon; độ thanh thải hơi thấp hơn 1 ml/phút/kg, và nửa đời của risperidon tương tự như của chất chuyển hóa có hoạt tính, khoảng 20 giờ. Nửa đời của tổng 2 chất risperidon và 9 - hydroxyrisperidon là 20 - 24 giờ. Cần điều chỉnh liều dùng đối với người có bệnh thận hoặc gan.

Chỉ định :

Risperidon được chỉ định để điều trị bệnh loạn tâm thần cấp và mạn (có cả triệu chứng âm và dương). Khi quyết định dùng Risperidon dài ngày, thầy thuốc cần định kỳ đánh giá lại về hiệu lực của thuốc với từng người bệnh.

Chống chỉ định :

Người bệnh dùng quá liều barbiturate, chế phẩm có thuốc phiện hoặc rượu.

Có tiền sử mẫn cảm với chế phẩm.

Phụ nữ có thai

Liều lượng và cách dùng :

Cách dùng:

Risperidon được dùng uống, 2 lần trong ngày. Thức ăn không ảnh hưởng đến sự hấp thu qua đường tiêu hóa của risperidon.

Liều lượng:

Để điều trị loạn tâm thần ở người lớn, thường dùng liều ban đầu 1 mg, ngày 2 lần. Có thể tăng liều với lượng gia tăng 1 mg, ngày 2 lần vào ngày thứ hai và thứ ba, nếu dung nạp được, cho tới khi đạt liều 3 mg, ngày 2 lần. Nếu hạ huyết áp xảy ra trong khi dò liều, phải giảm liều. Sự điều chỉnh liều tiếp theo thường thực hiện ở khoảng cách ít nhất 7 ngày, với lượng tăng hoặc giảm 1 mg, ngày 2 lần.

Hiệu lực tối đa của risperidon đạt được với liều 4 - 6 mg mỗi ngày. Liều hàng ngày cao hơn 6 mg không có tác dụng tốt hơn, mà còn gây những ADR nặng hơn, trong đó có những triệu chứng ngoại tháp. Không dùng liều vượt quá 6 mg mỗi ngày.

Liều lượng trong suy thận và suy gan:

Vì sự thải trừ risperidon có thể bị giảm và nguy cơ về tác dụng phụ, đặc biệt là hạ huyết áp, tăng lên ở người có suy thận và ở người cao tuổi, phải bắt đầu điều trị risperidon với liều giảm bớt, dùng 0,5 mg, ngày 2 lần và tăng lên khi cần thiết và khi có thể dung nạp được, với lượng gia tăng 0,5 mg, ngày 2 lần; tăng liều quá 1,5 mg, ngày 2 lần, phải được thực hiện ở khoảng cách ít nhất 7 ngày. Cũng cần giảm liều ở người suy gan vì nguy cơ tăng lượng risperidon tự do ở những người bệnh này.

Liều dùng cho trẻ em: Chưa xác định được độ an toàn và hiệu quả.

Tác dụng phụ :

Những tác dụng không mong muốn thường gặp trong khi điều trị với risperidon là lo âu, ngủ gà, triệu chứng ngoại tháp, chóng mặt, táo bón, buồn nôn, khó tiêu, viêm mũi, ban và nhịp tim nhanh. Những tác dụng không mong muốn thường gặp khi ngừng thuốc gồm triệu chứng ngoại tháp, chóng mặt, tăng động, ngủ gà và buồn nôn.

Thường gặp, ADR > 1/100

Thần kinh trung ương: Chóng mặt, tăng kích thích, lo âu, ngủ gà, triệu chứng ngoại tháp, nhức đầu, hội chứng Parkinson.

Tiêu hóa: Táo bón, buồn nôn, nôn, khó tiêu, đau bụng, chán ăn, tăng tiết nước bọt, đau răng.

Hô hấp: Viêm mũi, ho, viêm xoang, viêm họng, khó thở.

Da: Ban, da khô, tăng tiết bã nhờn.

Thần kinh - cơ - xương - khớp: Đau khớp.

Tim mạch: Nhịp tim nhanh, hạ huyết áp tư thế.

Mắt: Nhìn mờ.

Khác: Đau lưng, đau ngực, sốt, mệt mỏi, nhiễm khuẩn đường hô hấp trên, loạn chức năng sinh dục.

Hiếm gặp, ADR < 1/1000

Thần kinh trung ương: Giảm tập trung, trầm cảm, lãnh đạm, phản ứng tăng trương lực, sáng khoái, tăng dục tình, mất trí nhớ, nói khó, chóng mặt, trạng thái sững sờ, dị cảm, lú lẫn.

Tiêu hóa: Đầy hơi, ỉa chảy, tăng ngon miệng, viêm miệng, phân đen, khó nuốt, trĩ, viêm dạ dày.

Hô hấp: Thở nhanh, co thắt phế quản, viêm phổi, thở rít.

Da: Tăng hoặc giảm ra mồ hôi, trứng cá, rụng tóc lông.

Tim mạch: Tăng huyết áp, giảm huyết áp, phù, block nhĩ thất, nhồi máu cơ tim.

Mắt: Rối loạn điều tiết, khô mắt.

Nội tiết và chuyển hóa: Giảm natri - huyết, tăng hoặc giảm cân, tăng creatin phosphokinase, khát, đái tháo đường, tiết sữa không thuộc kỳ cũ, mất kinh, đau kinh, to vú đàn ông.

Thông báo cho bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc

Thận trọng khi dùng :

Có thể giảm thiểu nguy cơ xảy ra hạ huyết áp thể đứng và ngất trong khi điều trị với risperidon bằng cách hạn chế liều ban đầu ở 1 mg, ngày 2 lần, cho người lớn bình thường, và 0,5 mg, ngày 2 lần, cho người cao tuổi hoặc người suy nhược, người có suy giảm chức năng thận hoặc gan, và người dễ bị hoặc có nguy cơ bị hạ huyết áp. Ở người có bệnh tim mạch (xơ cứng động mạch nặng, suy tim, rối loạn dẫn truyền), bệnh mạch máu não, hoặc những trạng thái dễ bị hạ huyết áp (ví dụ, mất nước, giảm lưu lượng máu, liệu pháp chống tăng huyết áp đồng thời), và ở người có tiền sử động kinh, co cứng cơ hoặc hội chứng Parkinson, cần phải dùng liều thấp hơn và bắt đầu điều trị với liều thấp. Vì risperidon có thể làm rối loạn khả năng phán đoán, suy nghĩ và kỹ năng vận động, người bệnh không nên vận hành những máy móc nguy hiểm, kể cả xe gắn động cơ, cho tới khi biết chắc là risperidon không gây tác dụng không mong muốn nêu trên.

Tương tác thuốc :

Quinidin có thể làm tăng tác dụng block nhĩ - thất của risperidon. Risperidon có thể làm tăng tác dụng hạ huyết áp của thuốc chống tăng huyết áp. Risperidon có thể đối kháng với tác dụng của levodopa và thuốc chủ vận dopamin. Việc sử dụng lâu dài carbamazepin cùng với risperidon có thể làm tăng tác dụng của risperidon. Việc sử dụng clozapin với risperidon có thể làm tăng tác dụng của risperidon. Do những tác dụng chủ yếu trên hệ thần kinh trung ương của risperidon, phải dùng liều risperidon thấp hơn khi phối hợp với những thuốc tác dụng trên thần kinh trung ương khác và rượu. Trong tất cả những trường hợp này, cần phải điều chỉnh liều lượng.

Tác động của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc : Chưa có báo cáo

Phụ nữ có thai và cho con bú :

Thời kỳ mang thai :

Không dùng risperidon cho người trong thời kỳ mang thai.

Thời kỳ cho con bú :

Không rõ risperidon có bài tiết trong sữa mẹ hay không. Người đang dùng risperidon không nên cho con bú

Sử dụng quá liều :

Biểu hiện: Nói chung, những dấu hiệu và triệu chứng thường gặp là do sự tăng mạnh những tác dụng dược lý đã biết của thuốc, như buồn ngủ, an thần, nhịp tim nhanh và hạ huyết áp. Những tác dụng khác gồm khoảng QT kéo dài, co giật, và ngừng tim - hô hấp.

Điều trị: Thiết lập và duy trì thông khí để đảm bảo cung cấp oxy đầy đủ. Rửa dạ dày (sau khi đặt ống khí quản, nếu người bệnh mất ý thức), và cho than hoạt. Khả năng ý thức thu hẹp, có cơn động kinh hoặc loạn trương lực cơ ở đầu và cổ sau quá liều có thể gây nguy cơ hít phải chất nôn khi gây nôn. Phải bắt đầu theo dõi tim mạch ngay và theo dõi điện tâm đồ liên tục để phát hiện loạn nhịp có thể xảy ra. Nếu áp dụng liệu pháp chống loạn nhịp, không dùng disopyramid, procainamid và quinidin, vì cũng gây tác dụng kéo dài QT, cộng hợp với tác dụng của risperidon. Tác dụng chẹn alpha adrenergic của bretylium cũng cộng hợp với tác dụng của risperidon dẫn đến hạ huyết áp. Do đó, nên dùng những thuốc chống loạn nhịp khác ngoài những thuốc kể trên. Không có thuốc giải độc đặc hiệu với risperidon, cần dùng những biện pháp hỗ trợ thích hợp. Điều trị hạ huyết áp và suy tuần hoàn bằng truyền dịch tĩnh mạch và/hoặc cho thuốc tác dụng giống giao cảm (không dùng epinephrin và dopamin, vì kích thích beta có thể tăng thêm hạ huyết áp do tác dụng chẹn alpha của risperidon gây nên). Trong trường hợp có triệu chứng ngoại tháp nặng, dùng thuốc kháng cholinergic. Theo dõi chặt chẽ cho tới khi người bệnh hồi phục.

Bảo quản : Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng. .

Thuốc sản xuất theo TCCS

Hạn dùng : 36 tháng kể từ ngày sản xuất

Thuốc này chỉ dùng theo đơn của thầy thuốc

ĐỂ XA TÁM TAY TRẺ EM

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ



CÔNG TY CỔ PHẦN SX - TM DƯỢC PHẨM ĐÔNG NAM

Lô 2A, đường 1A, KCN Tân Tạo, P. Tân Tạo A, Q. Bình Tân, TP. HCM

ĐT : (08).3.7.541.748, (08).3.7.541.749; FAX : (08).3.7.541.750

CÔNG TY CP SX - TM DP ĐÔNG NAM

Tổng Giám Đốc



VÕ TẤN LỘC

PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Việt Hùng